

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 25 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HƯNG YÊN**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đăng Ban và ông Nguyễn Văn Hạnh;
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Đoàn Văn C, sinh năm 1983; nơi sinh và đăng ký HKTT: Thôn C1, xã H, thành phố H1, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 23/01/2018) và ngày 20/4/2004 bị Công an huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hàng vi đánh nhau; tạm giữ ngày 28/12/2020; tạm giam ngày 06/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

- **Người có quyền lợi liên quan vụ án:** Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1985 (vợ bị cáo C); trú tại: Thôn C1, xã H, thành phố H1, tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

- **Người chứng kiến:** Anh Trần Duy K, sinh năm 1983; trú tại: Thôn C2, thị trấn T1, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 28/12/2020, Tổ công tác Công an huyện Phù Cừ phối hợp với Công an thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ tuần tra trên đường 38B, tại địa phận thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đã phát hiện một nam thanh niên đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 89H9 - 7747 dừng ở lề đường có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, nam thanh niên tự khai họ, tên là: Đoàn Văn C, sinh năm 1983 ở thôn C1, xã H, thành phố H1, tỉnh Hưng Yên. Quá trình kiểm tra C tự nguyện giao nộp từ trong lòng bàn tay trái 02 gói giấy bạc có kích thước (1,5 x 2) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng đục; C khai chất bên trong gói giấy bạc là ma túy (loại Heroine) do C cầm để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 02 gói giấy bạc chứa chất ma túy trong phong bì thư (Niêm phong ký hiệu là M1). Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, mặt kính có các vết vỡ nứt (Niêm phong có ký hiệu là Đ1) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 89H9 - 7747; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Mạnh H2.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Văn C ở thôn C1, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan vụ án.

Vật chứng thu giữ: 02 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng đục được niêm phong; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, mặt kính có các vết vỡ nứt; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 89H9 - 7747 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Mạnh H2, sinh năm 1985 ở C2, T2, Y, Hưng Yên.

Tại bản Kết luận giám định số: 43/MT-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 có tổng khối lượng là 0,475 gam là ma túy, loại Heroine; hoàn lại 0,447 gam Heroine mẫu giám định trong niêm phong ký hiệu M1.

Kết quả điều tra Đoàn Văn C khai: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 28/12/2020 C đang đứng đợi khách để chạy xe ôm ở khu vực bến xe thành phố H1, tỉnh Hưng Yên thì gặp S là bạn nghiện ma túy (C chỉ biết S ở huyện P, tỉnh Hưng Yên chứ không biết họ, địa chỉ cụ thể của S). S rủ C xuống khu vực huyện P mua ma túy Heroine để cùng sử dụng. C đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 89H9 - 7747 chở S xuống huyện P. Khi đi đến khu vực ngã tư P1, thị trấn T1, huyện P, S xuống xe đi mua ma túy, còn C ngồi đợi trên xe. Khoảng 10 phút sau, S quay lại và nói với C đã mua được Heroine (C không biết S mua ma túy của ai, giá bao nhiêu tiền). Sau đó, S lên xe và bảo với C đi mua xi lanh để sử dụng ma túy. C điều khiển xe và đi đến trước cửa quầy thuốc H3 ở ngã tư P1, S xuống xe và đưa 02 gói ma túy vừa mua được cho C cầm để S đi mua xi lanh. C đồng ý cầm 02 gói ma túy trên trong lòng bàn tay trái, khi C đang đợi S quay lại thì bị lực lượng Công an kiểm tra, C đã tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy cho lực lượng Công

an. Tiền mua ma túy là của S, bản thân C không có tiền để góp với S mua ma túy. Việc cùng S bàn đi mua ma túy và việc S đưa cho C cầm 02 gói ma túy trên chỉ có C và S biết.

Cơ quan điều tra đã xác minh đối tượng tên S như C đã mô tả tại các xã trên địa bàn huyện P, tỉnh Hưng Yên nhưng không xác định được người nào có đặc điểm như C mô tả.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 89H9 - 7747, đăng ký mang tên Nguyễn Mạnh H2, chị Nguyễn Thị N vợ bị cáo C khai đã mua lại xe mô tô trên tại cửa hàng xe máy cũ ở Khoái Châu năm 2019, chị N không biết bị cáo C sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy, đề nghị được nhận lại làm phương tiện đi lại. Kết quả tra cứu xe mô tô này không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKSPC ngày 26/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Đoàn Văn C về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo theo nội dung cáo trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn C từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo C; tịch thu mẫu vật ma túy do cơ quan giám định hoàn lại, cho tiêu hủy; trả lại cho chị Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, mặt kính có các vết vỡ nứt và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 89H9 - 7747, kèm theo giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Mạnh H2. Bị cáo C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đoàn Văn C nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ truy tố theo nội dung cáo trạng. Đối với chiếc điện thoại OPPO và chiếc xe mô tô bị thu giữ bị cáo C xác định mượn của vợ là chị N và chị N không biết bị cáo dùng xe để đi mua ma túy. Bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và trả lại xe mô tô và điện thoại cho chị N.

Người có quyền lợi liên quan vụ án, chị Nguyễn Thị N xác định chiếc xe mô tô bị cáo C đi bị thu giữ là xe của chị mua năm 2019, C sử dụng đi mua ma túy chị không biết; đối với chiếc điện thoại OPPO bị thu giữ là điện thoại của chị do C mượn. Nay chị N đề nghị Hội đồng xét xử cho chị xin lại chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại và chiếc điện thoại để cho con học trực tuyến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cù, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Đoàn Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra; đồng thời phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đoàn Văn C là 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng đục C khai chất bên trong gói giấy bạc là ma túy, loại Heroine và phù hợp kết luận giám định chất màu trắng dạng cục và bột thu của C trong niêm phong ký hiệu M1 có khối lượng 0,475 gam là ma túy, loại Heroine; phù hợp lời khai của anh Trần Duy K là người chứng kiến khi Đoàn Văn C bị bắt quả tang thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 28/12/2020 tại đoạn đường 38B thuộc địa phận thôn C2, thị trấn T1, huyện P, tỉnh Hưng Yên bị cáo Đoàn Văn C đang có hành vi cất giấu trái phép 0,475 gam chất ma túy là Heroine mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Phù Cù phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Bị cáo Đoàn Văn C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo C thực hiện như phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên truy tố Đoàn Văn C về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo C là người nghiện ma túy Heroine trong thời gian dài, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí lực của con người và gây thiệt hại về kinh tế, đồng thời còn là một trong các nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm khác. Bị cáo sử dụng ma túy để thỏa mãn ham muốn cá nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo đã có một lần phạm cùng loại tội bị xử phạt tù đã chấp hành xong hình phạt và đã xóa án tích được một thời gian nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để phấn đấu, tu dưỡng thành người tốt mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo gây ra để trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Văn C phạm tội bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều nhận tội, khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đoàn Văn C là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Biện pháp tư pháp:

- Mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong là chất ma túy Nhà nước cấm, nên tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, mặt kính có các vết vỡ nứt, tại phiên tòa chị Nguyễn Thị N xác định của chị N cho bị cáo mượn sử dụng và bị cáo C thừa nhận; kết quả điều tra không có căn cứ chứng minh bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại và giao cho chị N.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 89H9 - 7747 kèm theo giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Mạnh H2, chiếc xe này được xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị N (vợ bị cáo C), chị N không biết C sử dụng xe có liên quan ma túy bị bắt, nên trả lại chiếc xe này kèm giấy đăng ký xe cho chị N.

[8]. Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn C là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn C phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn C 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 28/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo C.

Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu toàn bộ số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại mẫu trong phong bì thư được niêm phong số 43/MT-PC09, cho tiêu hủy.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1985 (vợ bị cáo C); trú tại: Thôn C1, xã H, thành phố H1, tỉnh Hưng Yên 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 89H9 - 7747, kèm theo Đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Mạnh H2 (giấy đăng ký mô tô, xe máy được rút trong

hồ sơ vụ án) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, mặt kính có các vết vỡ nứt.

(Chi tiết về số lượng, chất lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2021 của Công an huyện Phù Cừ và Chi cục án dân sự huyện Phù Cừ).

Án phí: Bị cáo Đoàn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo và người có quyền lợi liên quan vụ án; đã báo cho các người trên biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo C;
- NCQLNVLQ: Chị N;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan THA hình sự & dân sự huyện Phù Cừ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hiền